

Bản án số: 72/2019/HS-PT

Ngày 08- 7- 2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lại Anh Vân.

Các thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

Ông Nguyễn Xuân Trường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Văn Vững - Kiểm sát viên.

Ngày 08/7/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 94/2019/TLPT-HS ngày 07 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo Lương Văn Tr, Nguyễn Thế N do có kháng cáo của các bị cáo Tr , N đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 47/2019/HSST ngày 29/3/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Các bị cáo kháng cáo:

1. Lương Văn Tr, sinh năm 1994; ĐKKHKT và chỗ ở: thôn K.V, xã B.H, huyện T.L, thành phố Hải Ph; Nghề ngH1: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: N1; Quốc tịch: Việt N1; Tôn giáo: Không; Dân tộc: Kinh; Con ông Lương Văn Đ và bà Phạm Thị Th; Gia đình có 04 anh chị em, Tr là con thứ 04; Tiền án, tiền sự: Chưa; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/8/2018 đến nay. Vắng mặt.

2. Nguyễn Thế N , sinh năm 1990; ĐKKHKT và chỗ ở: thôn Đ.X, xã B.H, huyện T.L , thành phố Hải Ph; Nghề ngH1: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Giới tính: N1; Quốc tịch: Việt N1; Tôn giáo: Không; Dân tộc: Kinh; Con ông Nguyễn Thế Ng và bà Nguyễn Thị Ch; Gia đình có 03 anh em, N là con thứ hai. Tiền án, tiền sự: Chưa; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/5/2018 đến ngày 23/5/2018 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Kim Chi, Công an tỉnh Hải Dương đến nay. Có mặt.

Trong vụ án còn có 09 bị cáo khác không kháng cáo và không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Ngọc N1 kinh doanh quán trò chơi điện tử máy bắn cá tại số 307 NG.T.D, phường V.H, thành phố Hải Dương. Khoảng 11h30' ngày 09/5/2018, N1 thấy tại số nhà 186 Ng.T.D, phường V.H, thành phố Hải Dương cũng mở quán trò chơi điện tử máy bắn cá nên N1 đi vào quán mục đích hỏi xem quán của ai thì gặp Lương Văn Tr và Lương Văn Gi (tức Doanh) trú tại Tr.H, B.H, T.L, thành phố Hải Ph. Do bức tức vì có người cạnh tranh trò chơi máy bắn cá nên N1 đe dọa Tr phải đóng cửa quán nếu không sẽ dẹp quán rồi đi về nhà. Khoảng 12h cùng ngày, Tr đến Ph trọ Nguyễn Bá Ph (là bạn của Tr) thông báo cho Ph biết việc N1 đến đe dọa, yêu cầu đóng cửa quán. Thấy vậy Ph gọi điện thoại cho N1 nói chuyện, hai bên xảy ra cãi vã và thách thức đánh nhau tại quán ở số 186 Ng.T.D.

Sau khi hẹn đánh nhau với Ph, Đặng Ngọc N1 gọi điện thoại báo Trần Khắc D, Đỗ Văn Qu, Đinh Ngọc Ph1, Lê Đức A (đều là bạn của N1) đến quán cầm đồ của N1 ở số 120 T.T, phường Ph.Ng.L, thành phố Hải Dương để có việc. Do sợ ít người nên N1 tiếp tục gọi điện thoại cho Nguyễn Văn H nhờ H rủ thêm người S thành phố Hải Dương để giúp N1 đánh nhau. H đồng ý rồi rủ Hà Văn H1, Phạm Tuấn A1, Đặng Đình Ph2, Phạm Văn H2 cùng Nguyễn Văn H3, Hà Đức Tr1, đều trú tại Th.T, T.Ph, Ân.Th, Hưng Yên; Đặng Đình Th1 ở Ng.Nh, T.Ph, Ân.Th, Hưng Yên; Bùi Hoàng Gi1 ở N.Đ, T.Ph, Ân.Th, Hưng Yên; Nguyễn Văn M ở Tr.Ng, Th.Kh, B.Gi, Hải Dương; Lê Xuân H4 ở L.M, Ph.U, Ân.Th, Hưng Yên; Nguyễn Quang D1 ở Đ.Th, Qu.V, Ân.Th, Hưng Yên và các đối tượng có tên D2, Th2, Nh (chưa xác định họ tên đầy đủ, địa chỉ cụ thể) S thành phố Hải Dương để giúp N1 đánh nhau. H1 điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Mazda 6 biển số 89A - 052.86 chở Đặng Đình Ph2, Nguyễn Văn H5, Bùi Hoàng Gi1, Nguyễn Quang D1; M điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Mazda 3 biển số 34A - 235.10 chở D2, Th2, Nh và 01 xe taxi nhãn hiệu Hyundai i10 (không xác định được biển số, người điều khiển) chở Phạm Tuấn A1, Nguyễn Văn H3, Đặng Đình Th1, Phạm Văn H2, Hà Đức Tr1. Khoảng 14h cùng ngày, nhóm của H đến quán cầm đồ của Đặng Ngọc N1 thì gặp N1, D, Ph1, Qu, Đức A. Tại đây, N1 nói lại chuyện mâu thuẫn với nhóm của Tr và Ph rồi rủ cả nhóm S quán của Tr để đánh nhau, cả nhóm đồng ý. Trần Khắc D, Đinh Ngọc Ph1 và một số đối tượng lấy dao, kiếm, gậy gỗ, phóng lộn có sẵn ở trong quán cầm đồ của N1 để vào cướp các xe ô tô; Lê Đức A và một số đối tượng khác dùng băng dính dán che các biển số xe ô tô; Qu lấy khẩu trang có sẵn ở quán cầm đồ của N1 phát cho cả nhóm đeo tránh bị nhận ra mặt. Sau đó N1 điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Ford Focus biển số 34A - 220.32 chở Đỗ Văn Qu, Trần Khắc D, Đinh Ngọc Ph1

đi đầu, tiếp đến là xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger biển số 34C - 193.09 do Đức A điều khiển và 03 xe ô tô của nhóm H cùng đi đến quán của Tr ở 186 đường Ng.T.D.

Về phía nhóm của Nguyễn Bá Ph, Ph gọi điện thoại cho Nguyễn Trọng T bảo T đến quán của Tr có việc. T đồng ý rồi đi xe taxi đến quán 186 Ng.T.D. Cùng lúc này, Nguyễn Thế N đang ở nhà tại B.H, T.L, Hải Ph nhận được điện thoại của Phạm Huy S rủ N lên thành phố Hải Dương để giải quyết công việc, N đồng ý. S đi xe ô tô (chưa xác định biển số, của ai) đón N rồi cùng đi đến quán của Tr. Khoảng 14h cùng ngày, T, S, N đến quán ở 186 Ng.T.D, TP Hải Dương thì gặp Tr, Ph và Đoàn Văn M1, Lương Văn T1, Lương Văn Gi (tức Doanh), Lương Văn T1 đều ở Tr.H, B.H, T.L, Hải Ph; Nguyễn Quang V ở số 4/50 H.Đ 1, Đ.H, H.A, Hải Ph; Mai Văn Gi2 ở Đ.N 1, T.M, T.L, Hải Ph, Nguyễn Trọng V ở Th.H, Đ.H, T.L, Hải Ph, Phạm Huy H6, Phạm Văn N2, Phạm Huy Th3 đều ở Đồng Tiến, B.H, T.L, Hải Ph (chưa xác định được ai là người gọi các đối tượng đến) và một số đối tượng khác (chưa xác định được tên tuổi, địa chỉ). Lúc này, S nói với cả nhóm: “Tý chúng nó đến đây, anh em cầm đồ đi” tất cả hiểu ý S là chuẩn bị hung khí để đánh nhau nên cùng nhau lấy dao, phóng lộn từ trong quán và nhặt gạch ở bãi đất trống bên cạnh rồi chờ nhóm của N1 đến để đánh nhau.

Khoảng 14h10' cùng ngày, nhóm của N1 điều khiển xe ô tô đến số 186 Ng.T.D, thành phố Hải Dương thì gặp nhóm của Ph đứng ở cửa quán. Tr, T mỗi người cầm 01 thanh tuýp sắt đầu có gắn dao nhọn; N cầm 01 viên gạch; M1, T1 mỗi người cầm 01 chiếc rìu và những đối tượng khác đều cầm hung khí chạy từ trong quán và bãi đất trống bên cạnh quán đuổi theo nhóm N1 rồi dùng gạch, đá ném vào các xe ô tô. Nhóm của N1 định dừng xe xuống đánh nhau thì nhóm của Ph tiếp tục đuổi và dùng dao, kiếm chém vào các xe ô tô của nhóm N1 làm các xe ô tô biển số 34A - 220.32; 89A- 052.86 và 34A - 235.10 do N1, H1, M điều khiển bị hư hỏng kính chắn gió, cửa xe, thân xe và nóc xe nên nhóm của N1 tiếp tục điều khiển xe bỏ chạy theo hướng về trường Cao đẳng Hải Dương được khoảng 50m thì dừng lại. Nhóm của Ph vẫn đuổi theo nên nhóm của N1 xuống xe, lấy hung khí ở trong bóp các xe ô tô, nhặt gạch ở bên đường đánh trả lại nhóm của Ph. Lúc này N1, Dư, H5 mỗi người cầm 01 con dao phóng lộn dài khoảng 01m, Đức A cầm 01 gậy gỗ, Quân cầm 01 viên gạch, Đinh Ngọc Ph1 cầm 02 viên gạch; H2, Tuấn A mỗi người cầm ½ viên gạch, Đặng Đình Ph2 cầm 01 con dao mèo dài khoảng 50cm cùng các đối tượng khác đều cầm hung khí. Hai nhóm đứng thành hàng ngang ra đường Ng.T.D (đứng cách nhau khoảng 20m) dùng gạch, đá, gậy gỗ ném về phía nhau; trong đó Nguyễn Trọng T, Phạm Tuấn A1, Đỗ Văn Qu mỗi người ném một viên gạch, Phạm Văn H2 ném ½ viên gạch, Đinh Ngọc Ph1, Nguyễn Thế N ném hai viên gạch, Lê Đức A ném một chiếc gậy gỗ và hai viên gạch, Trần Khắc D ném bốn viên gạch về phía

nhóm đối diện nhưng đều không trúng ai. Hai bên dùng gạch, đá ném nhau khoảng 03 phút thì H1 điều khiển xe ô tô lao về phía nhóm của Ph, nhóm của Ph bỏ chạy theo nhiều hướng khác nhau. N1, Đặng Đình Ph2, Dư mỗi người cầm một con dao đuổi theo đánh nhóm của Ph. Quá trình bỏ chạy, Lương Văn Tr cầm 01 tuýp sắt đầu có gắn dao nhọn ném vào xe ô tô do H1 điều khiển, Nguyễn Thế N ném một viên gạch vào xe ô tô do M điều khiển nhưng đều không trúng. Lúc này Nguyễn Bá Ph và Lương Văn Tr bị một số đối tượng trong nhóm của N1 (chưa xác định được là ai) đuổi kịp dùng dao, kiếm chém làm Ph bị thương ở mặt và đầu, Tr bị thương ở tay và thắt lưng. Sau khi nhóm của Ph bỏ chạy, N1 và D đi vào quán của Tr ở 186 Ng.T.D, thành phố Hải Dương dùng kiếm, gạch đập vỡ tấm kính và màn hình của 02 chiếc máy điện tử trò chơi bắn cá của Tr rồi nhóm của N1 lên các xe ô tô đi về. Ph và Tr bị thương tích được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương, sau chuyển lên Bệnh viện quân đội 108 điều trị.

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội các ngày 11/5/2018, Đặng Ngọc N1, Lê Đức A, Đinh Ngọc Ph1, Trần Khắc D, Đỗ Văn Qu, ngày 15/5/2018, Nguyễn Thế N và ngày 04/7/2018, Nguyễn Trọng T đến Công an thành phố Hải Dương đầu thú. Ngày 14/5/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Hải Dương đã tiến hành giữ người trong Tr hợp khẩn cấp đối với Đặng Đình Ph2, Phạm Văn H2 và Phạm Tuấn A1. Ngày 14/5/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Hải Dương đã tiến hành bắt người bị giữ trong Tr hợp khẩn cấp đối với Đặng Đình Ph2. Ngày 15/5/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Hải Dương đã tiến hành bắt người bị giữ trong Tr hợp khẩn cấp đối với Phạm Văn Hoàng, Phạm Tuấn A1. Đối với Nguyễn Văn H5, Hà Văn H1, Lương Văn Tr, Lương Văn T1, Phạm Huy S, Đoàn Văn M1 sau khi phạm tội đã bỏ trốn, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Hải Dương đã ra Quyết định truy nã. Đến ngày 16/8/2018, Lương Văn Tr đến Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Hải Dương đầu thú; Ngày 24/7/2018, Nguyễn Bá Ph đến Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Hải Dương đầu thú và xuất trình Bệnh án của Bệnh viện tâm thần, Sở y tế Hải Ph nên Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Hải Dương đã ra Quyết định trưng cầu giám định tình trạng tâm thần đối với Ph tại Trung tâm giám định pháp y tâm thần miền núi phía Bắc.

Tại Kết luận giám định pháp y số 187 ngày 17/9/2018, Ph giám định pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương kết luận: Lương Văn Tr bị vết thương cẳng tay phải gây gãy 1/3 giữa xương trụ phải, đứt bó mạch thần kinh trụ, đứt cơ. 03 sẹo vết thương phần mềm vùng bàn tay trái, cánh tay trái, thắt lưng. Các tổn thương có đặc điểm do vật sắc gây nên. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 49%.

Tại Kết luận giám định pháp y số 188 ngày 17/9/2018, Ph giám định pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương kết luận: Nguyễn Bá Ph bị vết thương sống mũi gây vỡ xương mũi, sụn vách mũi, sập thành trước xoang hàm phải; sẹo vết thương phần mềm vùng cằm; 03 sẹo vết thương phần mềm vùng đầu, cằm chân phải. Các tổn thương trên có đặc điểm do vật sắc gây nên. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 28%.

Tại Kết luận định giá tài sản số 57 ngày 29/8/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự - Ủy ban nhân dân thành phố Hải Dương kết luận:

- Giá trị thiệt hại của chiếc ô tô nhãn hiệu Ford Forcus biển số 34A - 220.32 trị giá thiệt hại là 6.260.000 đồng;

- Giá trị thiệt hại của chiếc ô tô nhãn hiệu Mazda3 biển số 34A - 235.10 trị giá thiệt hại là 23.317.500 đồng;

- Giá trị thiệt hại của chiếc ô tô nhãn hiệu Mazda6 biển số 89A - 052.86 trị giá thiệt hại là 25.320.000 đồng.

- Giá trị của 01 tấm kính, kích thước 1,22mx0,68mx0,5cm của máy trò chơi bắn cá nhãn hiệu M99, màu tím là 50.000 đồng.

- Giá trị của 01 màn hình, kích thước 1,22mx0,68m của máy trò chơi bắn cá nhãn hiệu M99, màu tím là 1.500.000 đồng.

- Giá trị của 01 tấm kính, kích thước 1,22mx0,68mx0,5cm của máy trò chơi bắn cá nhãn hiệu M99, màu đỏ vàng là 50.000 đồng.

- Giá trị của 01 màn hình, kích thước 1,22mx0,68m của máy trò chơi bắn cá nhãn hiệu M99, màu đỏ vàng là 1.500.000 đồng.

Về vật chứng:

Quá trình điều tra đã thu giữ: 01 xe ô tô nhãn hiệu Ford Forcus biển số 34A - 220.32 đăng ký đứng tên Đặng Ngọc N1; qua xác M1 xác định N1 đã dùng để làm tài sản thế chấp tại Ngân hàng VIB chi nhánh Thành Đông, thành phố Hải Dương vào ngày 15/01/2018 trước khi sử dụng làm phương tiện phạm tội; 01 xe ô tô nhãn hiệu Mazda 3 biển số 34A - 235.10 đăng ký đứng tên Nguyễn Văn M ở Tr.Ng, Th.Kh, B.Gi; 01 xe ô tô nhãn hiệu Mazda 6 biển số 89A - 052.86 đăng ký đứng tên anh **Phạm Thành C**; 01 xe mô tô nhãn hiệu Airblade, biển số 15B2-029.70; 01 gậy gỗ hình trụ dài 80cm, đường kính 03cm; 01 ống tuýp inox dài 02cm, đường kính 1,5cm gắn dao bầu nhọn rộng 07cm; 01 lưỡi kiếm bằng kim loại dài 77cm, rộng 4,5cm; 01 thanh kiếm dài 90cm, bản rộng 2,3cm chuôi bằng gỗ; 01 thanh kiếm dài 50cm, rộng 04cm chuôi bằng gỗ; 01 thanh kiếm dài 80cm, rộng 04cm chuôi bằng gỗ; 01 gậy bóng chày bằng kim loại dài 75cm; 02 ống tuýp kim loại dài 1,3m, đường kính 02m; 01 ống tuýp kim loại dài 1,5m, đường kính 02cm gắn dao bầu rộng 04cm; 01 ống tuýp bằng kim loại dài 1,65m, đường kính 02cm gắn dao bầu rộng 07cm; 01 ống tuýp bằng kim

loại dài 1,75m đường kính 1,5cm gắn dao bầu rộng 06cm; 01 đôi dép tông màu đen; 02 máy điện tử bắn cá bị vỡ màn hình cùng nhiều mảnh gạch, bê tông vỡ vụn.

Các vật chứng trên được xử lý như sau: Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu Mazda 6 biển số 89A - 052.86, qua xác M1 xác định là tài sản của anh **Phạm Thành C** ở Huệ Lai, Ph.U, Ấ.Th, Hưng Yên, anh C cho Đặng Đình Ph2 mượn để đi đám cưới và không biết Ph1 sử dụng để phạm tội; Đối chiếc xe mô tô nhãn hiệu Airblade, biển số 15B2-029.70 là của chị Nguyễn Thị Th4 ở 3/50 HD1, ĐH, HA, Hải Phòng cho Nguyễn Quang V mượn để đi lại, Cơ quan **Cảnh sát điều tra**, Công an thành phố Hải Dương đã trả lại cho anh Công và chị Th4. Đối với số vật chứng còn lại tiếp tục được quản lý tại kho vật chứng Công an thành phố Hải Dương để giải quyết theo quy định.

Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger biển số 34C - 193.09 do Đức A điều khiển là tài sản của chị Đinh Thị Huyền Nh1, sinh năm 1982 ở 53 PBC, CT, thành phố Hải Dương. Đức A mượn của chị Nh1 để đi lại, sau khi phạm tội Đức A đã trả lại xe cho chị Nh1, chị Nh1 không biết Đức A sử dụng vào việc phạm tội nên không thu giữ và đề cập xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Bá Ph và Lương Văn Tr yêu cầu những đối tượng đã gây ra thương tích cho Tr và Ph phải bồi thường tiền chi phí điều trị cho mỗi người số tiền là 100.000.000đồng; Lương Văn Tr yêu cầu Đặng Ngọc N1 và Trần Khắc D bồi thường 3.100.000đ (N1 và D chưa bồi thường); Đặng Ngọc N1 yêu cầu những đối tượng đã làm hư hỏng chiếc xe ô tô nhãn hiệu Ford Forcus biển số 34A-220.32 phải bồi thường thiệt hại theo kết luận định giá tài sản; anh **Phạm Thành C** đã nhận lại xe không yêu cầu bồi thường đối với thiệt hại chiếc xe ô tô nhãn hiệu Mazda 6 biển số 89A - 052.86.

Tại bản án Hình sự sơ thẩm số 47/2019/HS- ST ngày 29/3/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Thế N , Lương Văn Tr; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo; điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Thế N ; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Thế N , Lương Văn Tr;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Lương Văn Tr, Nguyễn Thế N phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”;

Về hình phạt chính:

Xử phạt bị cáo Lương Văn Tr 24 (*Hai mươi tư*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế N 24 (*Hai mươi tư*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 15/5/2018.

Ngoài ra, bản án còn tuyên bố về tội danh, hình phạt đối với các bị cáo còn lại trong vụ án, tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 02/4/2019, bị cáo Nguyễn Thế N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo Lương Văn Tr có đơn kháng cáo, không ghi ngày (có dấu công văn đến của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương ghi ngày 12/4/2019) có nội dung xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo N không xuất trình thêm được tài liệu, chứng cứ, tình tiết mới nào khác, tuy nhiên vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo, xin giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình, xã hội bởi bản thân là trụ cột chính trong gia đình.

Bị cáo Tr vắng mặt tại phiên tòa. Trong đơn đề nghị xin xét xử vắng mặt, bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) tỉnh Hải Dương* tham gia phiên tòa sau khi phân tích các tình tiết trong vụ án xác định cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Lương Văn Tr, Nguyễn Thế N về tội: Gây rối trật tự công cộng, theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về nội dung kháng cáo: Cấp sơ đã đánh giá đúng tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội; nhân thân, vị trí, vai trò của các bị cáo trong vụ án; đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự từ đó xử phạt bị cáo Lương Văn Tr 24 tháng tù, xử phạt bị cáo Nguyễn Thế N 24 tháng tù là phù hợp với quy định của pháp luật. Tại giai đoạn phúc thẩm, các bị cáo không có thêm tình tiết mới do vậy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Tr , N , cần giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với 02 bị cáo này.

Về án phí HSPT: Kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo Tr , N phải chịu án phí HSPT theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của kháng cáo:

Kháng cáo của các bị cáo trong thời gian luật định, là hợp pháp, được chấp nhận để xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Căn cứ lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa cũng như các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14h10' ngày 09/5/2018, tại khu vực trước cửa số nhà 186 Ng.T.D, phường V.H, thành phố Hải Dương. Do có mâu thuẫn trong kinh doanh trò chơi điện tử máy bắn cá, Đặng Ngọc N1, Trần Khắc D, Đặng Đình Ph2 , Nguyễn Văn H đã sử dụng dao, kiếm; Đỗ Văn Qu, Đinh Ngọc Ph1, Lê Đức A, Phạm Văn H2, Phạm Tuấn A1 sử dụng gậy, gạch, đá ném nhau, Hà Văn H1 sử dụng xe ô tô lao vào nhóm của Lương Văn Tr; Tr sử dụng dao; Lương Văn T1, Đoàn Văn M1 sử dụng rìu sắt; Nguyễn Trọng T, Nguyễn Thế N , Phạm Huy S dùng gạch ném đánh lại nhóm của N1. Trong quá trình đuổi đánh nhau, Đặng Ngọc N1 và Trần Khắc D còn dùng gậy đập phá, dùng kiếm chém làm hư hỏng tấm kính và màn hình 02 chiếc máy trò chơi bắn cá của Lương Văn Tr, giá trị tài sản bị thiệt hại là 3.100.000 đồng.

Các bị cáo Tr , N đều là người có N lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi đuổi đánh nhau đông người, hò hét gây náo động ở nơi công cộng của các bị cáo xâm phạm đến trật tự công cộng, đủ yếu tố cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng”. Nguyễn Thế N, Lương Văn Tr đã sử dụng dao, gạch là hung khí trong quá trình gây rối nên phải chịu tình tiết định khung “*Dùng hung khí*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 BLHS.

Hành vi của các bị cáo Lương Văn Tr, Nguyễn Thế N bị cấp sơ thẩm xét xử về tội: Gây rối trật tự công cộng, theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Các bị cáo không kháng cáo và VKSND không kháng nghị về tội danh.

[3] *Xét kháng cáo của các bị cáo, HĐXX nhận thấy:*

Các bị cáo Lương Văn Tr, Nguyễn Thế N là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: thành khẩn khai báo, đầu thú theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo N có thêm tình tiết giảm nhẹ TNHS: Phạm tội lần đầu thuộc Tr hợp ít nghiêm trọng theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, các bị cáo đã phạm vào tội nghiêm trọng.

Trong vụ án, các bị cáo Nguyễn Thế N , Lương Văn Tr đều đồng phạm với vai trò người thực hành. Bị cáo Tr là chủ quán bắn cá 186 Ng.T.D. Khi N1 đến yêu cầu đóng cửa quán thì Tr đã đến nói chuyện với Ph; khi thấy nhiều người tập trung tại quán của mình đã không can ngăn, còn cùng tham gia, sau khi phạm tội bỏ trốn, sau khi bị truy nã mới ra đầu thú.

Bị cáo N không quen biết Tr nhưng khi nhận được điện thoại của Phạm Huy S rủ lên thành phố Hải Dương để giải quyết công việc, N đã cùng S đến

quán của Tr thấy nhiều người chuẩn bị hung khí để **đánh** nhau, bị cáo đã tích cực tham gia cùng đồng phạm thực hiện hành vi gây rối trật tự công cộng.

Cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vị trí vai trò của các bị cáo trong vụ án, đồng thời căn cứ Điều 3 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao “Hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự về án treo” từ đó xử phạt các bị cáo Tr, N mỗi bị cáo 24 tháng tù là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại giai đoạn phúc thẩm, không có thêm tình tiết mới làm giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Do vậy, HĐXX thấy kháng cáo của các bị cáo không có căn cứ nên không được chấp nhận.

[4] Về án phí HSPT:

Kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Tr, N phải chịu án phí HSPT theo quy định.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị HĐXX không xem xét và có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự;

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lương Văn Tr, Nguyễn Thế N; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 47/2019/HSST ngày 29-3-2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương về phần hình phạt đối với các bị cáo Lương Văn Tr, Nguyễn Thế N.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Thế N, Lương Văn Tr; điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Thế N; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Tuyên bố các bị cáo Lương Văn Tr, Nguyễn Thế N phạm tội: Gây rối trật tự công cộng.

Xử phạt bị cáo Lương Văn Tr 24 (*Hai mươi tư*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế N 24 (*Hai mươi tư*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 15/5/2018.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm:

Các bị cáo Lương Văn Tr, Nguyễn Thế N mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 08/7/2019./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở TP tỉnh Hải Dương;
- TAND thành phố Hải Dương;
- Công an thành phố Hải Dương;
- VKSND thành phố Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Các bị cáo;
- Lưu tòa; lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lại Anh Vân